

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN

BẢO HIỂM TỬ KỲ THỜI HẠN 20 NĂM – 2010

(Được phê chuẩn theo Công văn số 1484/BTC-QLBH ngày 28/01/2011 và Công văn số 3360/BTC-QLBH ngày 26/3/2018 của Bộ Tài chính và chỉnh sửa theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành)



Chương 1: Những quy định chung

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1.1 “Chubb Life”: là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 33GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 04/05/2005 và các Giấy phép điều chỉnh.

1.2 “Hợp đồng Bảo hiểm”: là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm, theo đó, Bên mua Bảo hiểm và Chubb Life cam kết tuân thủ các điều kiện của Bản Quy tắc và Điều khoản đã thỏa thuận theo Hợp đồng Bảo hiểm này.

Hợp đồng Bảo hiểm bao gồm Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm (Giấy chứng nhận Bảo hiểm), Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm, Tài liệu tóm tắt Quy tắc và Điều khoản, Tài liệu minh họa, các bản phụ lục và các thỏa thuận khác của hai bên trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm này.

1.3 “Bên mua Bảo hiểm”: là cá nhân hoặc tổ chức có nguyện vọng tham gia bảo hiểm, kê khai và ký tên trên Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, và thực hiện nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm và các quyền, nghĩa vụ khác theo Hợp đồng Bảo hiểm.

Nếu Bên mua Bảo hiểm là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Nếu Bên mua Bảo hiểm là tổ chức thì phải là tổ chức được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Bên mua Bảo hiểm thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng Bảo hiểm thông qua người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.4 “Bên nhận chuyển giao”: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chuyển giao toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm theo các điều khoản hoặc quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển giao.

Nếu Bên nhận chuyển giao là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ mười tám (18) tuổi trở lên tại thời điểm nộp hồ sơ yêu cầu chuyển giao, đang cư trú tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Nếu Bên nhận chuyển giao là tổ chức thì tổ chức đó phải được thành lập và đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- 1.5 “Người được Bảo hiểm”:** là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam tối thiểu đủ mười tám (18) tuổi và tối đa sáu mươi lăm (65) tuổi vào Ngày hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận bảo hiểm theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này.
- 1.6 “Người thụ hưởng”:** là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm) để nhận tiền bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.7 “Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm”:** là ngày Chubb Life chấp thuận bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm và phát hành Hợp đồng Bảo hiểm. Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm được ghi trên Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.8 “Tuổi bảo hiểm”:** là tuổi theo sinh nhật gần nhất đã qua của Người được Bảo hiểm vào Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm này. Tuổi bảo hiểm là tuổi được dùng làm cơ sở để tính Phí bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm và để áp dụng các quy tắc và điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm này.
- 1.9 “Ngày đáo niên”:** là ngày kỷ niệm hàng năm của Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm trong Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm. Trong trường hợp năm đó không có ngày tương ứng, ngày trước đó sẽ được áp dụng.
- 1.10 “Năm hợp đồng”:** là thời hạn một năm tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc từ Ngày đáo niên của các năm tiếp theo của Hợp đồng Bảo hiểm. Trong trường hợp năm đó không có ngày tương ứng, ngày trước đó sẽ được áp dụng.
- 1.11 “Mệnh giá Sản phẩm”:** là giá trị của Số tiền Bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm tham gia được Chubb Life chấp nhận và thể hiện tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.
- Mệnh giá Sản phẩm có thể được điều chỉnh/thay đổi theo quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này và được nêu rõ tại Phiếu Điều chỉnh Hợp đồng Bảo hiểm.
- 1.12 “Số tiền Bảo hiểm”:** là số tiền mà Chubb Life sẽ thanh toán cho Người nhận quyền lợi bảo hiểm khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra. Số tiền Bảo hiểm được xác định trên cơ sở Mệnh giá Sản phẩm và được quy định cụ thể tương ứng với từng quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm, và phù hợp với cơ sở kỹ thuật đã đăng ký với Bộ Tài chính.
- 1.13 “Phí bảo hiểm”:** là khoản tiền mà Bên mua Bảo hiểm đóng cho Chubb Life theo Định kỳ đóng phí và theo phương thức đóng phí đã thỏa thuận để được bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này.
- 1.14 “Định kỳ đóng phí”:** là thời hạn Bên mua Bảo hiểm lựa chọn để đóng Phí bảo hiểm cho Hợp đồng Bảo hiểm. Định kỳ đóng phí có thể là hàng quý, nửa năm và năm tùy theo yêu cầu và khả năng của Bên mua Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận.
- 1.15 “Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm”:** là văn bản yêu cầu tham gia bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này của Bên mua Bảo hiểm. Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm được xem là một phần không thể tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm này.

Điều 2. Hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm - Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm

- 2.1 “Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm”:** Nếu Người được Bảo hiểm còn sống vào ngày Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm là Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm,

ngoại trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- 2.2** “**Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm**”: là ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm như được quy định tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.
- 2.3** “**Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm**”: là ngày Chubb Life phát hành Giấy chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm trong trường hợp Hợp đồng Bảo hiểm đã bị chấm dứt hiệu lực do không đóng Phí bảo hiểm đến hạn và Bên mua Bảo hiểm hoặc Bên nhận chuyển giao có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại Bản Quy tắc và Điều khoản này.
- 2.4** “**Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm**”: Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm Tử kỳ - Thời hạn 20 năm là 20 năm, kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm.

Điều 3. Những quy định chung khác

3.1 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm

3.1.1 Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin cần thiết để Chubb Life (i) đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm để làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng Bảo hiểm giữa hai bên; hoặc (ii) thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu tham gia bổ sung sản phẩm bảo hiểm bổ sung; hoặc (iii) thẩm định và xem xét chấp thuận yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm.

Việc thẩm định sức khỏe của Người được Bảo hiểm nếu có (tùy theo từng trường hợp mà Chubb Life yêu cầu) cũng không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin, kê khai đầy đủ, chính xác của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm theo quy định của điều này.

3.1.2 Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm cố ý vi phạm nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin quy định ở Điều 3.1.1 nêu trên, mà nếu biết được thông tin chính xác, thì:

- a) Chubb Life đã không chấp nhận yêu cầu giao kết Hợp đồng Bảo hiểm hoặc yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Khi đó Chubb Life có quyền:
- Hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm; và
 - Không giải quyết quyền lợi bảo hiểm; và
 - Hoàn trả toàn bộ Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi trừ đi chi phí khám sức khỏe và các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trước đó (nếu có), tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm vi phạm quy định tại Điều 3.1.1 trên.
- b) Chubb Life đã không chấp nhận yêu cầu tham gia bổ sung (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung. Khi đó Chubb Life có quyền:
- Hủy bỏ, không giải quyết quyền lợi bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung được Bên mua Bảo hiểm yêu cầu tham gia bổ sung; và
 - Hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng, không tính lãi, của (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung được bỏ

sung, tính từ Ngày Chubb Life chấp thuận (các) yêu cầu này của Bên mua Bảo hiểm; và

- Trừ đi các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trước đó của (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung được bổ sung; và
- Trừ đi chi phí khám sức khỏe (nếu có).

c) Chubb Life chấp nhận bảo hiểm với điều kiện bổ sung. Khi đó Chubb Life có quyền:

- Thu thêm khoản phí bảo hiểm; và/hoặc
- Áp dụng thêm điều kiện loại trừ trách nhiệm bảo hiểm và/hoặc không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với những sự kiện bảo hiểm xảy ra liên quan đến các thông tin kê khai không chính xác, không trung thực hoặc bị che giấu.

Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chấp nhận tham gia bảo hiểm với điều kiện bổ sung được Chubb Life đề nghị, Chubb Life sẽ áp dụng:

- Điểm a) quy định tại Điều 3.1.2 này đối với yêu cầu giao kết Hợp đồng Bảo hiểm hoặc yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm; hoặc
- Điểm b) quy định tại Điều 3.1.2 này đối với yêu cầu tham gia bổ sung (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung.

d) Chubb Life không thay đổi quyết định chấp nhận bảo hiểm. Trong trường hợp này Chubb Life vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm này.

3.2 Chubb Life có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua Bảo hiểm. Trường hợp Chubb Life cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng Bảo hiểm thì Bên mua Bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm và Chubb Life phải hoàn trả toàn bộ Phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm đã đóng, đồng thời bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh cho Bên mua Bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

3.3 Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng

Chubb Life sẽ không chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng Bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- a) Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, giao kết và phát hành Hợp đồng Bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, các yêu cầu về vốn theo quy định của pháp luật.
- b) Các trường hợp khác được Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
 - Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông

tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và

- Việc Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài trường hợp a) nêu trên không được sử dụng làm lý do để Chubb Life từ chối giao kết Hợp đồng Bảo hiểm.

3.4 Chuyển giao Hợp đồng Bảo hiểm: Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển giao toàn bộ Hợp đồng Bảo hiểm này cho người khác theo các điều khoản quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm và quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển giao.

Việc chuyển giao Hợp đồng Bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi Bên mua Bảo hiểm thông báo yêu cầu chuyển giao bằng văn bản và được Chubb Life chấp thuận và xác nhận việc chuyển giao đó bằng văn bản với điều kiện Bên nhận chuyển giao thỏa mãn các yêu cầu của Bản Quy tắc và Điều khoản này và quy định của pháp luật Việt Nam.

Khi việc chuyển giao có hiệu lực, Bên nhận chuyển giao sẽ có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm đối với Hợp đồng Bảo hiểm. Tuy nhiên, Người được Bảo hiểm sẽ không thay đổi.

Chubb Life sẽ không chịu trách nhiệm về tranh chấp liên quan đến giao dịch chuyển nhượng giữa Bên mua Bảo hiểm và Bên nhận chuyển giao.

3.5 Khấu trừ các khoản tiền thiếu vào Số tiền bảo hiểm hoặc vào khoản phí bảo hiểm hoàn trả: Chubb Life sẽ khấu trừ tất cả các khoản Phí bảo hiểm quá hạn, các khoản chi phí hợp lý có liên quan (nếu có) trước khi thanh toán bất cứ khoản tiền nào. Chubb Life có quyền ưu tiên hơn so với bất kỳ chủ nợ, chủ hợp đồng, Bên nhận chuyển giao hay bất kỳ bên có quyền lợi liên quan nào khác để giải quyết bất kỳ khoản khấu trừ nào nêu trên. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa Điều 3.5 và các điều khoản còn lại của Bản Quy tắc và Điều khoản này, Điều 3.5 sẽ được áp dụng.

3.6 Chấp nhận bảo hiểm theo điều kiện đặc biệt: Trong trường hợp Người được Bảo hiểm có bệnh lý bất thường, nghề nghiệp hoặc nơi cư trú có rủi ro cao nhưng vẫn thuộc trường hợp có thể được bảo hiểm, Chubb Life sẽ xem xét chấp nhận yêu cầu bảo hiểm của Bên mua Bảo hiểm theo những điều khoản và điều kiện đặc biệt, khi đó, Chubb Life sẽ phát hành cho Bên mua Bảo hiểm “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” trong đó ghi rõ các điều khoản và điều kiện đặc biệt.

Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được phát hành sau khi Chubb Life nhận được thông báo bằng văn bản của Bên mua Bảo hiểm về việc chấp nhận các điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” và đã nhận đủ phí bổ sung (nếu có).

Những điều khoản và điều kiện đặc biệt được ghi trong “Thư thông báo chấp nhận bảo hiểm có điều kiện” sẽ được xem là một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm này.

3.7 Điều khoản Miễn truy xét: Trừ trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm, các nội dung kê khai không chính xác hoặc thiếu sót thể hiện trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hoặc các bản phụ lục trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng Bảo hiểm sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng Bảo hiểm đã có hiệu lực hai (02) năm kể từ Ngày phát hành Hợp đồng Bảo hiểm hoặc từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có).

Trường hợp cố tình gian dối của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm được hiểu là sự cố tình kê khai không trung thực về những yếu tố mà Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm đã biết; và nếu Chubb Life biết được về những yếu tố đó, Chubb Life đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc chấp nhận bảo

hiểm theo điều kiện đặc biệt như quy định tại Điều 3.6.

3.8 Các thông báo mà Chubb Life gửi đến Bên mua Bảo hiểm/Người được Bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào ngày Chubb Life phát hành nếu thông báo đó không có quy định khác.

Chương 2: Quyền lợi bảo hiểm

Điều 4. Quyền lợi bảo hiểm

Đây là loại hình Bảo hiểm Nhân thọ Tử kỳ có thời hạn 20 năm, không chia lãi và không có Giá trị hoàn lại.

Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Chubb Life sẽ giải quyết quyền lợi bảo hiểm khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo quy định dưới đây:

4.1 Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong: Nếu Người được Bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Chubb Life sẽ thanh toán Số tiền Bảo hiểm bằng Mệnh giá Sản phẩm bảo hiểm quy định tại Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm.

4.2 Quyền lợi miễn thăm định sức khỏe khi có yêu cầu chuyển đổi sản phẩm bảo hiểm:

Vào các Ngày đáo niên, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu Chubb Life chuyển đổi Hợp đồng Bảo hiểm này sang hợp đồng bảo hiểm cho sản phẩm bảo hiểm nhân thọ khác không phải là bảo hiểm tử kỳ mà không cần thăm định lại sức khỏe nếu thỏa mãn tất cả các điều kiện được nêu dưới đây:

- a) Yêu cầu đó được thực hiện trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực;
- b) Người được Bảo hiểm chưa đến tuổi sáu mươi (60) theo ngày sinh nhật gần nhất đã qua tính đến Ngày đáo niên;
- c) Mệnh giá Sản phẩm mới (Mệnh giá Sản phẩm của Hợp đồng Bảo hiểm được chuyển đổi) bằng hoặc thấp hơn Mệnh giá Sản phẩm đã được chấp nhận tại Hợp đồng Bảo hiểm này; và
- d) Quyền bảo đảm chuyển đổi này không áp dụng cho các sản phẩm bảo hiểm bổ sung của Hợp đồng Bảo hiểm này.

Khi có yêu cầu chuyển đổi sản phẩm, Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Hợp đồng Bảo hiểm mới có hiệu lực.

Phí bảo hiểm của Hợp đồng Bảo hiểm mới (Hợp đồng Bảo hiểm được chuyển đổi) sẽ được xác định lại trên cơ sở biểu phí của Sản phẩm Bảo hiểm mới và tuổi của Người được Bảo hiểm vào ngày hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm mới. Trường hợp bảo hiểm có điều kiện thì các điều kiện này được giữ nguyên và được áp dụng cho Sản phẩm Bảo hiểm mới.

4.3 Quyền lợi bảo hiểm khi Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn: Vào Ngày đáo hạn Hợp đồng Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực và sẽ không có quyền lợi bảo hiểm nào được chi trả.

Điều 5. Những trường hợp loại trừ bảo hiểm

5.1 Chubb Life sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong do hậu

quả trực tiếp hoặc gián tiếp của bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- a) Hành động tự tử trong vòng hai mươi bốn (24) tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm lần sau cùng (nếu có); hoặc
- b) Nhiễm HIV; bị AIDS; hoặc những bệnh liên quan đến AIDS; hoặc
- c) Sử dụng trái phép các chất ma túy; hoặc
- d) Do bị thi hành án tử hình; hoặc
- e) Hành vi vi phạm của Người được bảo hiểm/Bên mua Bảo hiểm/Người thụ hưởng được quy định tại Bộ luật Hình sự của Việt Nam và hành vi đó là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến trường hợp tử vong của Người được Bảo hiểm.

Trong trường hợp có hơn một Người thụ hưởng được chỉ định và một hoặc một số Người thụ hưởng có hành vi cố ý gây tử vong cho Người được Bảo hiểm thì Chubb Life vẫn thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo quy định tại Bản Quy tắc và Điều khoản này.

- 5.2** Đối với các trường hợp loại trừ bảo hiểm quy định tại Điều 5.1 này, Chubb Life sẽ chỉ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng không có lãi.

Chương 3: Phí bảo hiểm

Điều 6. Phí bảo hiểm và quy định đóng phí

- 6.1** Thời hạn đóng phí bằng Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm. Định kỳ đóng Phí bảo hiểm và ngày đóng phí được quy định trong Trang Thông tin Chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm. Bên mua Bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí và thuế phát hành Hợp đồng Bảo hiểm (nếu có).
- 6.2** Bên mua Bảo hiểm có thể đóng phí theo định kỳ hàng quý, hàng nửa năm hoặc hàng năm tùy theo yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm và được Chubb Life chấp thuận.
- Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi Định kỳ đóng phí vào các Ngày đáo niên. Yêu cầu thay đổi Định kỳ đóng phí phải được lập thành văn bản và gửi tới Chubb Life chậm nhất ba mươi (30) ngày trước Ngày đáo niên.
- 6.3** Chubb Life sẽ gửi thư báo nhắc thời điểm đóng Phí bảo hiểm đến Bên mua Bảo hiểm; tuy nhiên, Bên mua Bảo hiểm có trách nhiệm đóng Phí bảo hiểm đúng thời hạn.
- 6.4** Khi nhận Số tiền Bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm chưa đóng đủ số Phí bảo hiểm của Năm hợp đồng đó thì phần Phí bảo hiểm còn thiếu của Năm hợp đồng đó sẽ được khấu trừ vào Số tiền Bảo hiểm được trả.
- 6.5** Bên mua Bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng Phí bảo hiểm thay cho mình.
- 6.6** Nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng Phí bảo hiểm khi đã quá hạn đóng phí, hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ chấm dứt, ngoại trừ trường hợp được quy định tại Điều 7 của Bản Quy tắc và Điều khoản

này.

Điều 7. Gia hạn đóng Phí bảo hiểm

- 7.1** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không đóng phí theo đúng thời hạn như đã thỏa thuận, Chubb Life tiếp tục bảo hiểm cho Người được Bảo hiểm một khoảng thời gian gia hạn để Bên mua Bảo hiểm đóng Phí bảo hiểm là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm.
- 7.2** Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm quy định tại Điều 7.1 mà Bên mua Bảo hiểm không đóng phí đến hạn, hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm sẽ bị chấm dứt kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm.

Chương 4: Tham gia – Điều chỉnh – Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm

Điều 8. Thủ tục tham gia bảo hiểm

- 8.1** Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm phải điền đầy đủ, trung thực và chính xác vào Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, cung cấp các thông tin liên quan khác theo yêu cầu của Chubb Life và nộp cho Chubb Life khoản Phí bảo hiểm lần đầu cùng với giấy tờ chứng minh nhân thân của Người được Bảo hiểm.
- 8.2** Để được chấp nhận bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm và Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu thẩm định của Chubb Life.

Điều 9. Thời hạn cân nhắc

Bên mua Bảo hiểm có thời hạn hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm để xem xét việc tham gia bảo hiểm. Trường hợp Bên mua Bảo hiểm muốn hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm, Chubb Life sẽ hoàn lại khoản Phí bảo hiểm lần đầu sau khi đã trừ đi chi phí thẩm định sức khỏe (nếu có).

Điều 10. Thay đổi liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm

- 10.1** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm không phải là Người được Bảo hiểm, nếu Bên mua Bảo hiểm tử vong trong thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm sẽ được thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm quy định tại Hợp đồng Bảo hiểm này.

Trong trường hợp người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm không có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được Bảo hiểm, Hợp đồng Bảo hiểm sẽ được giải quyết theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm.

- 10.2** Vào những Ngày đáo niên, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia các sản phẩm bổ sung nếu:
- Chubb Life có cung cấp sản phẩm bổ sung đó;
 - Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm có đủ điều kiện để tham gia bảo hiểm đối với sản phẩm bổ sung đó; và
 - Bên mua Bảo hiểm đồng ý trả thêm phí bảo hiểm bổ sung.

10.3 Khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm:

- a) Nếu Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt do việc không nộp Phí bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm bằng văn bản với các điều kiện sau:
 - (i) Bên mua Bảo hiểm đưa ra yêu cầu khôi phục hiệu lực trong vòng hai mươi bốn (24) tháng kể từ ngày Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực do không đóng phí lần sau cùng;
 - (ii) Bên mua Bảo hiểm nộp tất cả Phí bảo hiểm chưa đóng;
 - (iii) Người được Bảo hiểm phải còn sống tại thời điểm khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm và đáp ứng các điều kiện để có thể được bảo hiểm theo quy định của Chubb Life.
- b) Nếu được Chubb Life chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm, thời điểm hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Chubb Life cấp Giấy Chứng nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng. Chubb Life không bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm đã xảy ra trong giai đoạn Hợp đồng Bảo hiểm mất hiệu lực.

10.4 Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chỉ định và/hoặc thay đổi Người thụ hưởng với sự đồng ý bằng văn bản của Người được Bảo hiểm (hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm). Việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng sẽ chỉ được áp dụng sau khi Chubb Life phát hành thư thông báo xác nhận các yêu cầu thay đổi đó. Chubb Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) liên quan đến việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng.

10.5 Nếu Người được Bảo hiểm thay đổi nơi cư trú, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo cho Chubb Life bằng văn bản.

10.6 Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng thay đổi chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ hộ chiếu, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Chubb Life biết về sự thay đổi này kèm theo bản sao của chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ hộ chiếu mới và trong trường hợp có thay đổi số chứng minh nhân dân/ căn cước công dân/ hộ chiếu, Bên mua Bảo hiểm phải nộp thêm xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thay đổi đó.

10.7 Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Chubb Life mọi yêu cầu thay đổi các điều kiện của Hợp đồng Bảo hiểm như quy định tại các Điều từ Điều 10.1 đến Điều 10.6. Các điều kiện mới của Hợp đồng Bảo hiểm chỉ được áp dụng nếu Chubb Life chấp thuận các yêu cầu thay đổi đó bằng cách phát hành văn bản chấp thuận. Văn bản chấp thuận đó sẽ trở thành một phần không tách rời của Hợp đồng Bảo hiểm.

10.8 Nếu Người được Bảo hiểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam trên ba (03) tháng, Chubb Life có thể quyết định (i) tiếp tục bảo hiểm với mức Phí bảo hiểm không đổi, (ii) tăng Phí bảo hiểm hoặc (iii) chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được Bảo hiểm đến các quốc gia dẫn đến việc tăng Phí bảo hiểm theo điểm (ii), Chubb Life sẽ tự động giảm Mệnh giá Sản phẩm tương ứng với số Phí bảo hiểm tăng trong thời gian Người được Bảo hiểm có mặt tại quốc gia đó và Bên mua Bảo hiểm không phải đóng phí bổ sung.

Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo quy định tại điểm (iii), Chubb Life sẽ hoàn lại cho Bên mua Bảo hiểm toàn bộ Phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng Bảo hiểm mà

Bên mua Bảo hiểm đã đóng.

Điều 11. Chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo yêu cầu của Bên mua Bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng Bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm bằng cách gửi thông báo yêu cầu chấm dứt bằng văn bản cho Chubb Life. Khi chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm theo điều này, Chubb Life không có nghĩa vụ hoàn phí hay thanh toán bất kỳ Giá trị hoàn lại hay Số tiền Bảo hiểm nào.

Điều 12. Các trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính

- 12.1** Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo chính xác tuổi của Người được Bảo hiểm vào thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm để làm cơ sở tính phí.
- 12.2** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi của Người được Bảo hiểm, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm thì Chubb Life có quyền hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm và hoàn trả số Phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua Bảo hiểm sau khi đã khấu trừ các khoản phí thăm định sức khỏe và các khoản tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm (nếu có).
- 12.3** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm dẫn đến Bên mua Bảo hiểm được đóng số Phí bảo hiểm thấp hơn số Phí bảo hiểm phải đóng cho Chubb Life, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm, thì Chubb Life sẽ giảm Mệnh giá Sản phẩm đã thỏa thuận trong Hợp đồng Bảo hiểm tương ứng với số Phí bảo hiểm đã đóng.
- 12.4** Trong trường hợp Bên mua Bảo hiểm thông báo sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm khiến cho Bên mua Bảo hiểm đã đóng số Phí bảo hiểm cao hơn số Phí bảo hiểm phải đóng cho Chubb Life, nhưng tuổi đúng của Người được Bảo hiểm vẫn thuộc nhóm tuổi có thể được bảo hiểm, thì Chubb Life sẽ hoàn lại toàn bộ số Phí bảo hiểm đóng dư không lãi cho Bên mua Bảo hiểm. Trong trường hợp này, Mệnh giá Sản phẩm không thay đổi.
- 12.5** Các quy định nêu tại Điều 12.2, 12.3 và 12.4 của Bản Quy tắc và Điều khoản này cũng sẽ được áp dụng khi thanh toán quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong.

Chương 5: Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Điều 13. Trường hợp Người được Bảo hiểm tử vong

- 13.1** Người nhận quyền lợi bảo hiểm:
- Người nhận quyền lợi bảo hiểm là Người thụ hưởng được Bên mua Bảo hiểm chỉ định trong Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm.
 - Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng trong Hợp đồng Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng tử vong cùng lúc hoặc trước khi sự kiện bảo hiểm xảy ra, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho những người nhận quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống như sau:

- (i) Bên mua Bảo hiểm.
- (ii) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế nếu Bên mua Bảo hiểm đã tử vong trước đó.
- (iii) Người được Bảo hiểm nếu còn sống vào thời điểm chi trả Số tiền Bảo hiểm.
- (iv) Người thừa kế hợp pháp của Người được Bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế nếu Người được Bảo hiểm đã tử vong.

13.2 Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Chubb Life trong thời gian sớm nhất có thể, những giấy tờ sau đây:

- a) Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi đã được khai đầy đủ, chính xác;
- b) Bản gốc Hợp đồng Bảo hiểm và tất cả các bản Phụ lục, các bản đính kèm, các tài liệu đưa vào tham chiếu (nếu có);
- c) Các tài liệu, chứng cứ về quyền nhận tiền bảo hiểm theo quy định của pháp luật (bản sao y chứng minh nhân dân, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hợp lệ, Giấy ủy quyền, các chứng từ về nhân thân...); và
- d) Bảng chứng về sự kiện tử vong (Giấy chứng tử/ trích lục khai tử, giấy khai tử, biên bản tai nạn do cơ quan công an cấp quận/huyện trở lên xác lập, biên bản giải phẫu pháp y (tùy trường hợp) hoặc/và những tài liệu khác theo yêu cầu của Chubb Life phù hợp với quy định của pháp luật).

13.3 Thu thập tài liệu bổ sung

Nếu xét thấy các tài liệu được cung cấp chưa đầy đủ và/hoặc có nghi vấn, Chubb Life có thể chủ động thu thập thêm các tài liệu có liên quan khác để bổ sung chứng cứ về sự kiện bảo hiểm tùy thuộc vào quyết định riêng của mình. Chubb Life bảo lưu quyền yêu cầu Bên mua Bảo hiểm hoặc người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Chubb Life làm rõ những nội dung liên quan đến nhân thân, thừa kế, ủy quyền hoặc sự kiện tử vong. Chubb Life sẽ thanh toán các chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ có liên quan theo chứng từ hóa đơn hợp lệ.

13.4 Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Thời hạn nộp yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là hai mươi bốn (24) tháng kể từ ngày Người được Bảo hiểm tử vong. Trong trường hợp có trở ngại khách quan sẽ giải quyết theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm.

Điều 14. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Chubb Life có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong vòng ba mươi (30) ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ. Nếu quá thời hạn nêu trên, đối với hồ sơ được chấp nhận chi trả, khi thanh toán, Chubb Life sẽ trả lãi của số tiền này tương ứng với thời gian chậm trả và theo mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)

quy định vào thời điểm chi trả.

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm bằng phương thức chuyển khoản, hoặc nhận tiền mặt tại ngân hàng, hoặc theo thỏa thuận cụ thể giữa người nhận quyền lợi bảo hiểm và Chubb Life.

Điều 15. Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm

Hợp đồng Bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi một trong các điều kiện sau đây xảy ra, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- a) Hợp đồng Bảo hiểm bị chấm dứt hiệu lực theo các điều khoản và điều kiện quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm.
- b) Hợp đồng Bảo hiểm đáo hạn.
- c) Người được Bảo hiểm tử vong.
- d) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương 6: Giải quyết tranh chấp

Điều 16. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải giữa các bên, sẽ được đưa ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền. Thời hiệu khởi kiện là ba (03) năm kể từ thời điểm người khởi kiện biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Chương 7: Bảo hiểm tạm thời

Điều 17. Bảo hiểm tạm thời trong thời gian thẩm định Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm

Nếu Người được Bảo hiểm tử vong do tai nạn xảy ra trong thời gian Chubb Life đang thẩm định Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm:

- a) Chubb Life sẽ thanh toán Số tiền Bảo hiểm bằng Mệnh giá Sản phẩm chính ghi trên Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm nhưng mức thanh toán tối đa không vượt quá hai trăm triệu (200.000.000) đồng cho Bên mua Bảo hiểm.
- b) Trong trường hợp có nhiều hơn một Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm đang được Chubb Life thẩm định, Số tiền Bảo hiểm sẽ được thanh toán là tổng giá trị các Mệnh giá Sản phẩm chính ghi trên các Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm nhưng tối đa không vượt quá hai trăm triệu (200.000.000) đồng cho Bên mua Bảo hiểm.
- c) Trường hợp phí bảo hiểm lần đầu đã đóng của tất cả các Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm đang thẩm định lớn hơn hai trăm triệu (200.000.000) đồng thì Chubb Life sẽ chỉ hoàn lại số Phí bảo hiểm lần đầu đã đóng.

Bảo hiểm tạm thời trong thời gian thẩm định hồ sơ chỉ bắt đầu có hiệu lực sau khi Chubb Life đóng dấu xác nhận đã nhận Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hợp lệ và đã thu Phí bảo hiểm lần đầu. Trường hợp Phí bảo hiểm lần đầu được trả bằng séc thì bảo hiểm tạm thời chỉ có hiệu lực nếu séc này được chấp nhận thanh toán bởi ngân hàng

phát hành ngay từ lần đầu xuất trình.

Quyền lợi bảo hiểm này sẽ không được thanh toán và Chubb Life sẽ chi hoàn lại số Phí bảo hiểm đã đóng cho Bên mua Bảo hiểm trong những trường hợp tử vong của Người được Bảo hiểm:

- (i) Nguyên nhân tử vong không do tai nạn; hoặc
- (ii) Do tai nạn mà thời điểm xảy ra tai nạn trước khi Chubb Life đóng dấu xác nhận đã nhận Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hợp lệ và đã thu Phí bảo hiểm lần đầu; hoặc
- (iii) Do tự tử kể cả trong tình trạng mất trí; hoặc
- (iv) Do hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ Người được Bảo hiểm/Bên mua Bảo hiểm/Người thụ hưởng gây nguy hiểm cho chính mình, cho Người được Bảo hiểm khác hoặc cho xã hội với điều kiện các hành vi đó được quy định tại Bộ luật Hình sự của Việt Nam và hành vi đó là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến trường hợp tử vong của Người được Bảo hiểm; hoặc
- (v) Do vi phạm nội quy an toàn lao động của cơ quan, xí nghiệp là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến trường hợp tử vong của Người được Bảo hiểm; hoặc
- (vi) Do cố ý gây tai nạn hoặc bị tai nạn do ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp của rượu bia và các chất kích thích khác; hoặc
- (vii) Do sử dụng trái phép các chất ma túy.
- (viii) Do tham gia các hoạt động nguy hiểm như nhảy dù, leo núi, săn bắn, đua ngựa, đua xe, lặn có bình khí nén hoặc các hoạt động có tính chất nguy hiểm tương tự.
- (ix) Do ngộ độc thức ăn và đồ uống, các trường hợp đột tử không rõ nguyên nhân hoặc do tai biến trong quá trình điều trị bệnh.
- (x) Do tham gia các hoạt động hàng không trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân sự.

Trong trường hợp quyền lợi bảo hiểm tạm thời được chi trả, Phí bảo hiểm của các Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm đã được chi trả này sẽ không được hoàn lại.

Quyền lợi bảo hiểm tạm thời này sẽ mặc nhiên chấm dứt:

- (i) Ngay khi Chubb Life phát hành Hợp đồng Bảo hiểm; hoặc
- (ii) Ngay khi Chubb Life phát hành thư từ chối chấp nhận bảo hiểm; hoặc
- (iii) Sau bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày Chubb Life đóng dấu xác nhận đã nhận Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm hợp lệ và đã thu Phí bảo hiểm lần đầu; hoặc
- (iv) Ngay khi Bên mua Bảo hiểm đề nghị hủy bỏ Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm bằng văn bản.

Theo điều khoản này, “Tai nạn” được hiểu là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn bắt đầu bằng một vật hoặc một lực từ bên ngoài nhìn biết được, trực tiếp gây ra chấn thương trên cơ thể Người được Bảo hiểm một cách bất ngờ khiến cho Người được Bảo hiểm bị tử vong. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và độc lập với bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra tử vong cho Người

được Bảo hiểm trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.